

-----\*\*\*-----

-----000-----

Số: 02/2019/TB/TLD

V.v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG

Trụ sở chính: Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.3363.1063 Fax: 024.3373.3333

Mã chứng khoán: TLD

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Sàn giao dịch: HSX

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Văn Tuyền

Điện thoại: 024.3363.1063

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:** Công bố thông tin về Báo cáo quản trị năm 2018

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <http://www//thanglongdeco.com/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- SGDCK, UBCK;
- Lưu VT.



**NGUYỄN AN NGỌC**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
NĂM 2018**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Trung, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0243.3631063 Fax: 0243.3733333
- Email: thanglongdeco.jsc@gmail.com
- Vốn điều lệ: 187.197.880.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TLD

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết DHDCD thường niên năm 2018  Số: 01/2018/NQ- DHDCD/TLD	26/04/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2017;</li><li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017;</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2017;</li><li>- Thông qua Báo cáo phương hướng kế</li></ul>



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 và soát xét báo cáo tài chính bán niên; - Thông qua phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS trong năm 2017 và kế hoạch trả thù lao năm 2018; - Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017 và kết hoạch phân chia lợi nhuận năm 2018; - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty; - Thông qua Phương án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản xuất gỗ ván ép ở Huế; - Thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát.
2	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua bằng văn bản  02/2018/ NQ- ĐHĐCĐ/TLD	27/06/2018	- Thông qua triển khai dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất ván ép công nghiệp – Khu công nghiệp Bắc Đồng Hới, Quảng Bình; - Thông qua tạm dừng triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến Ván ép Công nghiệp từ Cụm công nghiệp Phú Lộc – Thừa Thiên Huế; - Thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long đối với bà Lê Thị Ánh.
3	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018  03/2018/ NQ- ĐHĐCĐ/TLD	18/12/2018	- Thông qua báo cáo kết quả việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2018; - Thông qua báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 và Điều lệ đã sửa đổi; - Thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty.

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do
1	Ông Nguyễn An Ngọc	Chủ tịch HDQT		9/9	100%	
2	Ông Phạm Văn Cường	Thành viên HDQT		9/9	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Hải	Thành viên HDQT		9/9	100%	
4	Ông Nguyễn An Quân	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc		9/9	100%	
5	Ông Phạm Văn Tuyển	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc		9/9	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban. Để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện; Đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình SXKD của Công ty.

- Thường xuyên nhắc nhở đôn đốc Ban giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

3. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2018/NQ-HĐQT/TLD	15/03/2018	Chốt danh sách hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018
2	04/2018/NQ-HĐQT/TLD	09/04/2018	Thông qua kết hoạch kinh doanh năm 2018
3	05/2018/NQ-HĐQT/TLD	25/04/2018	Thông qua kế hoạch xây dựng nhà máy sản xuất ván ép công nghiệp của Công ty ở Huế
4	06/2018/NQ-HĐQT/TLD	14/05/2018	Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai việc đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất ván ép công nghiệp – khu công nghiệp Bắc Đông Hới, Quảng Bình;</li> <li>- Tạm dừng triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến Ván ép Công nghiệp từ Cụm công nghiệp Phú Lộc – Thừa Thiên Huế.</li> </ul>
5	07/2018/NQ-HĐQT/TLD	11/06/2018	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2018
6	08/2018/NQ-HĐQT/TLD	27/06/2018	Thông qua việc triển khai chi trả cổ tức năm 2017
7	09/2018/NQ-HĐQT/TLD	24/08/2018	Thông qua chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
8	10/2018/NQ-HĐQT/TLD	02/10/2018	Thông qua việc đăng ký tăng vốn Điều lệ và sửa đổi Điều lệ theo kết quả thực tế phát hành
9	11/2018/NQ-HĐQT/TLD	22/10/2018	Thông qua đăng ký ngày giao dịch bổ sung của cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2017 và việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018

### III. Ban Kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Huyền	Trưởng ban		04	100%	
2	Bà Lê Thị Ánh	Thành viên	27/06/2018 (Miễn nhiệm)	02	50%	Miễn nhiệm
3	Ông Trần Đức Mưu	Thành viên		04	100%	
4	Bà Mai Thị Hương Lan	Thành viên	26/04/2018 (Bỏ nhiệm)	03	75%	Bỏ nhiệm

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành trong công tác điều tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2018, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban Kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài công ty.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

#### **4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

#### **IV. Đào tạo về quản trị Công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

##### **1. Danh sách về người có liên quan của Công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>							
<b>1</b>	<b>Nguyễn An Ngọc</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					<b>Bổ nhiệm</b>
1.1	Trần Thị Thành							Vợ
1.2	Nguyễn An Thanh							Anh trai
1.3	Nguyễn An Quang							Anh trai
1.4	Nguyễn An Bích							Em trai
1.5	Nguyễn An Cường							Con trai
1.6	Nguyễn An Quân							Con trai
1.7	Nguyễn An Dũng							Con trai
1.8	Nguyễn Thanh Điệp							Con gái
<b>2</b>	<b>Phạm Văn Cường</b>		<b>Thành Viên HĐQT</b>					<b>Bổ nhiệm</b>
2.1	Phạm Văn Bình							Bố
2.2	Phạm Thị Thái							Mẹ





STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.6	Nguyễn Thị Kim Tuyền							Vợ
4.7	Nguyễn Thị Minh Châu							Con gái
4.8	Nguyễn An Minh Huy							Con trai
5	<b>Phạm Văn Tuyền</b>		<b>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</b>					<b>Bổ nhiệm</b>
5.1	Nguyễn Thị Quý							Mẹ đẻ
5.2	Lê Thị Thanh Huyền							Vợ
5.3	Phạm Thị Yến							Chị gái
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>							
1	<b>Lê Thị Huyền Thanh</b>		<b>Trưởng BKS</b>					<b>Bổ nhiệm</b>
1.1	Lê Đức Sơn							Bố
1.2	Lê Đức Lam							Mẹ
1.3	Nguyễn Công Hữu							Chồng
1.4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.5	Nguyễn Thị Uyên Chi							Con
2	Lê Thị Ánh		Thành viên BKS				27/06/2018	Miễn nhiệm
2.1	Lê Văn Minh							Bố đẻ
2.2	Trương Thị Oanh							Mẹ đẻ
2.3	Lê Văn Chính							Anh trai
2.4	Lê Thị Kim Anh							Chị gái
2.5	Nguyễn An Cường							Chồng
2.6	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt							Con gái
2.7	Nguyễn Thị Tường Vi							Con gái
2.8	Nguyễn An Minh Nhật							Con trai
3	Trần Đức Mưu		Thành viên BKS					Bỏ nhiệm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3.1	Trần Đức Tinh							Bố
3.2	Nguyễn Thị Sửu							Mẹ
3.3	Nguyễn Thị Thu							Vợ
3.4	Trần Đức Miến							Em trai
4	<b>Mai Thị Hương Lan</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>26/04/2018</b>		<b>Bổ nhiệm</b>
4.1	Mai Văn Hợp							Bố
4.2	Mai Thị Lèn							Mẹ
4.3	Mai Văn Hiếu							Anh trai
4.4	Nguyễn Trạch Chiến							Chồng
4.5	Nguyễn Trạch Bảo Anh							Con
<b>III</b>	<b>Giám đốc, Kế toán trưởng</b>							
1	Nguyễn An Quân	Như I.4	Tổng Giám Đốc			Như I.4	Như I.1	
2	Phạm Văn Tuyền	Như I.5	Phó Tổng Giám Đốc			Như I.5	Như I.5	
3	Trần Thị Nga		Kế toán trưởng					<b>Bổ nhiệm</b>



2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. **Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):** Không có

4.2. **Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:** Không có

4.3. **Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc:** Không có

## **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2018)**

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CB chủ chốt	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ (đăng ký thường trú)	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nguyễn An Ngọc</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>						<b>3.120.000</b>	<b>16,67%</b>	
	1	Trần Thị Thành	Vợ					0	0	
	2	Nguyễn An Thanh	Anh traí					0	0	
	3	Nguyễn An Quang	Anh traí					0	0	
	4	Nguyễn An Bích	Em trai					0	0	
	5	Nguyễn An Cường	Con					104.000	0,56	
	6	Nguyễn An Quân	Con					1.040.000	5,56	
	7	Nguyễn An Dũng	Con traí					520.000	2,78	
	8	Nguyễn Thanh Điệp	Con gái					520.000	2,78	
<b>II</b>	<b>Phạm Văn Cường</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>						<b>52.000</b>	<b>0,28</b>	
	1	Phạm Văn Bình	Bố					0	0	
	2	Phạm Thị Thái	Mẹ					0	0	
	3	Phạm Thị Nga	Em gái					0	0	
<b>III</b>	<b>Nguyễn Thanh Hải</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>						<b>104.000</b>	<b>0,56</b>	
	1	Nguyễn Thị Vinh	Mẹ dè					0	0	
	2	Nguyễn Thanh Tùng	Anh traí					0	0	
	3	Nguyễn Thị Thanh Lan	Em gái					0	0	
	4	Bùi Kim Thu	Vợ					0	0	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CB chủ chốt	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ (đăng ký thường trú)	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cuối kỳ	Ghi chú
IV	Nguyễn An Quân	Thành viên HDQT kiêm Tổng giám đốc		111454569	08/03/2005	CA.Hà Nội	Liên Trung, Đan Phượng, Hà Nội	1.040.000	5,56	
	1	Nguyễn An Ngọc						3.120.000	16,67	
	2	Trần Thị Thành						0	0	
	3	Nguyễn An Cường						104.000	0,56	
	4	Nguyễn An Dũng						520.000	2,78	
	5	Nguyễn Thanh Điệp						520.000	2,78	
	6	Nguyễn Thị Kim Tuyền						52.000	0,28	
	7	Nguyễn Thị Minh Châu						0	0	
	8	Nguyễn An Minh Huy						0	0	
V	Phạm Văn Tuyền	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc						52.000	0,28	
	1	Nguyễn Thị Quý						0	0	
	2	Lê Thị Thanh Huyền						0	0	
	3	Phạm Thị Yên						0	0	
VI	Lê Thị Huyền Thanh	Trưởng BKS						20.800	0,11	



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CB chủ chốt	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ (đăng ký thường trú)	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cuối kỳ	Ghi chú
	1	Lê Đức Sơn						0	0	
	2	Lê Đức Lam						0	0	
	3	Nguyễn Công Hữu						0	0	
	4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt						0	0	
	5	Nguyễn Thị Uyển Chi						0		
<b>VII</b>		<b>Lê Thị Ánh</b>	<b>Thành viên BKS</b>					<b>208.000</b>	<b>1,11</b>	
	1	Lê Văn Minh						0	0	
	2	Trương Thị Oanh						0	0	
	3	Lê Văn Chính						0	0	
	4	Lê Thị Kim Anh						0	0	
	5	Nguyễn An Cường						104.000	0,56	
	6	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt						0	0	
	7	Nguyễn Thị Tường Vi						0	0	
	8	Nguyễn An Minh Nhật						0	0	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CB chủ chốt	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ (đăng ký thường trú)	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cuối kỳ	Ghi chú
VIII	<b>Trần Đức Mưu</b>	Thành viên BKS						20.800	0,11	
1	Trần Đức Tình		Bố					0	0	
2	Nguyễn Thị Sửu		Mẹ					0	0	
3	Nguyễn Thị Thu		Vợ					0	0	
4	Trần Đức Miên		Em trai					0	0	
IX	<b>Mai Thị Hương Lan</b>	Thành viên BKS						114	0,00	
1.	Mai Văn Hợp		Bố					0	0	
2.	Mai Thị Lèn		Mẹ					0	0	
3.	Mai Văn Hiếu		Anh trai					0	0	
4.	Nguyễn Trạch Chiến		Chồng					0	0	
5.	Nguyễn Trạch Bảo Anh		Con					0	0	
X	<b>Trần Thị Nga</b>	Kế toán trưởng						104.000	0,56	
1	Nguyễn Đăng Thuật		Chồng					0	0	
2	Trần Duy Hưng		Em trai					0	0	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CB chủ chốt	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ (đăng ký thường trú)	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Thu Hương		Con gái					0	0	
4	Nguyễn Thị Ngân		Con gái					0	0	
5	Nguyễn Thị Thùy Dương		Con gái					0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty  
niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT

*Nguyễn An Ngọc*

